

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình số 26-CTr/TU ngày 31 tháng 8 năm 2021
của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh
Đắk Nông lần thứ XII về nâng cao đời sống vật chất - tinh thần
cho đồng bào dân tộc thiểu số, giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện Chương trình số 26-CTr/TU ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII về nâng cao đời sống vật chất - tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số, giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình số 26-CTr/TU); Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 26-CTr/TU (sau đây viết tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 26-CTr/TU, bám sát, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp để đạt mục tiêu của Chương trình số 26-CTr/TU đã đề ra: “Phát triển kinh tế - xã hội, củng cố tăng cường quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống vật chất - tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) là đầu tư cho phát triển bền vững, toàn diện gắn liền với giảm nghèo bền vững. Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế sẵn có của địa phương trong vùng, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế, thu hút các nguồn lực đầu tư tập trung vào vùng đồng bào DTTS một cách có trọng tâm, trọng điểm, tạo điều kiện để các DTTS phát huy được nội lực nhằm tự lực vươn lên cải thiện rõ rệt đời sống, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập so với bình quân chung của tỉnh. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, phát triển nguồn nhân lực vùng DTTS; nâng cao mặt bằng dân trí, đào tạo nguồn nhân lực nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người DTTS; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các DTTS đi đôi với xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an ninh biên giới quốc gia. Củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước”.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, Ban ngành liên quan và các địa

phương để chủ động tổ chức triển khai thực hiện hàng năm và giai đoạn.

2. Yêu cầu

Các Sở, Ban, ngành liên quan và các địa phương căn cứ nhiệm vụ được phân công, tổ chức cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện bằng các hoạt động gắn với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương để thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra của Chương trình số 26-CTr/TU.

Tăng cường huy động xã hội hóa và lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch với các chương trình, dự án, đề án của Trung ương và địa phương để đảm bảo thực hiện hoàn thành và vượt các chỉ tiêu, các mục tiêu của Kế hoạch. Trong đó, chú trọng lồng ghép nguồn lực của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội; tránh sự trùng lặp, chồng chéo với các chương trình, dự án khác.

Có sự gắn kết, phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, Ban, ngành, địa phương, huy động các cấp, các ngành vào cuộc để chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu đề ra; định kỳ tổ chức đánh giá, đảm bảo được chế độ thông tin, báo cáo kịp thời theo quy định.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

(Có phụ lục nhiệm vụ cụ thể kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch gồm: Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội; vốn ngân sách Nhà nước được phân bổ hàng năm cho các địa phương, đơn vị; khuyến khích huy động nguồn lực xã hội từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các Sở, Ban, ngành, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch triển khai và bảo vệ kinh phí thực hiện trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện các hoạt động tại địa phương theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Làm cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ cụ thể được phân công.

- Tham mưu tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết về kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cần đổi, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

3. Các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao của đơn vị, chủ trì xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho cán bộ hội, đoàn viên, hội viên. Xây dựng kế hoạch, phân công theo dõi, giúp đỡ đoàn viên, hội viên người đồng bào DTTS phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất tinh thần.

Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố và đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chủ động triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội) *nh*

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, các Phòng CM, KGVX(Hp).

} b/c

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh



NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

Thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 31/8/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XIII về nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào DTTS, giai đoạn 2021 - 2025 (Ban hành kèm theo Kế hoạch số 714/KH-UBND, ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện (Nguồn ngân sách, nguồn xã hội hóa hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác)	Sản phẩm đầu ra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
I	Nhóm nhiệm vụ về đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quản trị các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, dự án của Đảng và Nhà nước về nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và đồng bào DTTS						
1	Chi đạo các cơ quan truyền thông, thông tin trên địa bàn tỉnh tập trung tuyên truyền về Chương trình số 26-CTr/TU	Hàng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban ngành liên quan; các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước; xã hội hóa	Kế hoạch tổ chức thực hiện	
2	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về vai trò, vị trí, tầm năng của địa bàn DTTS và chính sách dân tộc nhất quán của Đảng, Nhà nước, cũng như tầm quan trọng của việc thực hiện các chính sách đối với sự phát triển của đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh	Hàng năm	Ban Dân tộc tỉnh	Các Sở, Ban ngành liên quan; các tổ chức chính trị xã hội; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước; xã hội hóa	Tuyên truyền, vận động	

STT	Nội dung	Thời gian Thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện (Nguồn ngân sách, nguồn xã hội hóa hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác)	Sản phẩm đầu ra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
3	Phổ biến, tuyên truyền vận động và tổ chức cho đồng bào DTTS tích cực, chủ động tham gia thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước qua hình thức tờ rơi, pa nô áp phích tuyên truyền tại các địa bàn vùng DTTS	Hàng năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố; các tổ chức chính trị - xã hội	Ngân sách nhà nước; xã hội hóa	Tờ rơi, pa nô, áp phích tuyên truyền	
4	Xây dựng kế hoạch phân công theo dõi, giúp đỡ hội viên của mình để phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho hội viên người đồng bào DTTS	Hàng năm	Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước; xã hội hóa	Kế hoạch tổ chức thực hiện	
II	Nhóm nhiệm vụ giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, điện sinh hoạt, nước sinh hoạt; nhà ở tạm bợ; quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư đối với DTTS						
1	Tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn và tổ chức cho đồng bào DTTS được giao đất sản xuất dưới nhiều hình thức (giao ngắn hạn, cho thuê hoặc thuê lại của doanh nghiệp, hợp tác xã...) theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện sinh kế cho người dân sống gần rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, không gian sinh sống của đồng bào	Hàng năm	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban Dân tộc tỉnh; các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch tổ chức thực hiện	

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện (Nguồn ngân sách, nguồn xã hội hóa hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác)	Sản phẩm đầu ra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
2	Hướng dẫn hỗ trợ công trình nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu hố xí hợp vệ sinh cho người đồng bào DTTS. Huy động nguồn lực đầu tư các công trình phục vụ nước sinh hoạt và sản xuất kinh doanh trên địa bàn các thôn, bon, buôn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn	Hàng năm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước; nguồn xã hội hóa	Kế hoạch tổ chức thực hiện	
3	Tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn, tổ chức rà soát, thống kê chính xác những hộ nghèo đồng bào DTTS có nhà cần được sửa chữa hoặc cần xây dựng mới; xây dựng kế hoạch ưu tiên hỗ trợ nhà ở từ các nguồn vốn hỗ trợ thuộc các chương trình MTQG và nguồn vốn huy động các tổ chức xã hội, các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh quyên góp, ủng hộ người dân đồng bào DTTS xóa nhà tạm, dột nát.	Hàng năm	Sở Xây dựng	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước; nguồn xã hội hóa	Kế hoạch; Phương án	
4	Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch Quy hoạch và sắp xếp lại dân cư, nhất là đối với các hộ dân sinh sống tại các bìa rừng, đất phòng hộ... ở các khu vực có khả năng nguy cơ cao xảy ra tình trạng lũ quét, ngập nước, sạt lở đất; hạn chế và tiến tới chấm dứt tình trạng di cư tự do ngoài kế hoạch	Hàng năm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch; Đề án	

STT	Nội dung	Thời gian Thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện (Nguồn ngân sách, nguồn xã hội hóa hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác)	Sản phẩm đầu ra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
III	Nhóm nhiệm vụ hỗ trợ cải thiện thu nhập, nâng cao đời sống tinh thần và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản đối với đồng bào DTTS						
1	Hướng dẫn và tổ chức triển khai có hiệu quả các chính sách khuyến nông, lâm, ngư nghiệp và hỗ trợ dịch vụ cho đồng bào DTTS, nghiên cứu chuyên đổi ngành nghề phù hợp, tạo việc làm để ổn định và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho đồng bào DTTS	Hàng năm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Dân tộc tỉnh; các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước; xã hội hóa	Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện	
2	Nghiên cứu, đề xuất tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án hỗ trợ vùng nguyên liệu, các ngành nghề chế biến sâu và bảo quản nông sản của đồng bào DTTS. Phòng, chống dịch bệnh, nâng cao năng suất, chất lượng tiêu thụ hiệu quả các sản phẩm nông nghiệp	Hàng năm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước; xã hội hóa	Quyết định; Đề án	
3	Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện chính sách vay vốn tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo là người đồng bào DTTS	Hàng năm	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện	
4	Tổ chức triển khai thực hiện chương trình đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn là đồng bào DTTS giai đoạn 2021 - 2025	Hàng năm	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch chức triển khai thực hiện	

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện (Nguồn ngân sách, nguồn xã hội hóa hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác)	Sản phẩm đầu ra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
5	Hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ y tế, đảm bảo người đồng bào DTTS tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và người dân sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn được tiếp cận đầy đủ các chính sách trong khám chữa bệnh, đặc biệt là khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế	Hàng năm	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội tỉnh; các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện	
6	Tổ chức triển khai thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ở các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú; thực hiện chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ học tập cho học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh	Hàng năm	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện	
7	Tổ chức hỗ trợ các dự án tiếp cận thông tin cho đồng bào DTTS; tăng thời lượng và nâng cao chất lượng các hoạt động báo chí, phát thanh, truyền hình bằng tiếng dân tộc	Hàng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện	
8	Hướng dẫn tổ chức và triển khai thực hiện phong trào xây dựng đời sống văn hoá, xây dựng các mô hình hoạt động văn hoá - thông tin trong vùng đồng bào DTTS. Nghiên cứu, sưu tầm, giữ gìn, phát huy các giá trị, truyền thống tốt đẹp trong văn hoá của các dân tộc thiểu số, nhất là duy trì, phát triển các lễ hội truyền thống của đồng bào các DTTS trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; ưu tiên thu hút đầu tư và xây dựng các sản	Hàng năm	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện	

STT	Nội dung	Thời gian Thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện (Nguồn ngân sách, nguồn xã hội hóa hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác)	Sản phẩm đầu ra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
	phẩm du lịch gắn với các điểm di sản của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, gắn với bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phát triển các ngành nghề thủ công, đan lát, dệt thổ cẩm						
IV	Nhóm nhiệm vụ tăng cường huy động và phân bổ nguồn lực, ưu tiên tập trung nguồn lực thực hiện các chính sách giảm nghèo đặc thù để đẩy nhanh công tác giảm nghèo bền vững vùng đồng bào DTTS						
1	Kế hoạch tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho các địa bàn thôn, bon, buôn, bản, xã đặc biệt khó khăn	Hàng năm	Ban Dân tộc tỉnh	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện	
2	Xây dựng các mô hình bon, buôn trong điểm để tập trung nguồn lực đầu tư thực hiện hiệu quả Chương trình giảm nghèo bền vững đối với đồng bào DTTS	Hàng năm	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, Ban ngành liên quan	Ngân sách nhà nước; xã hội hóa	Đề án; Kế hoạch mô hình	
3	Tham mưu UBND tỉnh Quy chế phân bổ lồng ghép các nguồn vốn các Chương trình MTQG nhằm thực hiện đồng bộ các giải pháp, chính sách phát triển kinh tế - xã hội toàn diện vùng DTTS	Hàng năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước; xã hội hóa	Quy chế lồng ghép	
4	Tham mưu UBND tỉnh cân đối nguồn ngân sách, bố trí kinh phí để đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của Chương trình hành động số 26/CTr-TU	Hàng năm	Sở Tài chính	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước	Văn bản tham mưu	

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện (Nguồn ngân sách, nguồn xã hội hóa hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác)	Sản phẩm đầu ra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
5	Huy động các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 26/CTr-TU	Hàng năm	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố		Ngân sách xã hội hóa	Dự án, chính sách	
V	Kiểm toán tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác dân tộc; kiểm tra, giám sát đánh giá Chương trình hành động						
1	Tập trung kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy cơ quan làm công tác dân tộc từ cấp tỉnh đến địa phương. Quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực vùng DTTS	Hàng năm	Sở Nội vụ	Ban Dân tộc tỉnh; các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch tổ chức thực hiện	
2	Tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá thực hiện Chương trình hành động số 26/CTr-TU	Hàng năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Ban Dân tộc tỉnh; các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch tổ chức thực hiện	
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động số 26/CTr-TU	Hàng năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Ban Dân tộc tỉnh; các Sở, Ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch tổ chức thực hiện	

Ghi chú: Các Sở, Ban, ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và UBND các huyện, thành phố hoàn thành kế hoạch, chương trình (trước ngày 15/11/2021) gửi về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).